

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 148/2022/HNGĐ-ST
Ngày 29-7-2022
V/v: “Ly hôn giữa chị Ch và Ah
A”.

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai ThAnh Tùng

Ông Phạm Văn Lịch.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Thẩm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 123/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Hồng Ch, sinh năm 1999. Địa chỉ: Xóm 1, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn:* Ah Vũ Thế A, sinh năm 1991. Địa chỉ: Xóm 1, xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(Chị Ch, Ah A đều vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 07-6-2022, bản tự khai ngày 23-6-2022 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Hồng Ch trình bày:

Chị Lê Thị Hồng Ch và Ah Vũ Thế A đăng ký kết hôn với nhau ngày 09-10-2020 tại Ủy ban nhân dân xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Vợ chồng ch sống hạnh phúc được khoảng 8 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình, quA điếm sống không hợp nên thường xuyên cãi chửi nhau. Chị Hồng, Ah Ch đã sống ly thân, chấm dứt mọi quA hệ tình cảm, trách nhiệm từ tháng 8 năm 2021 cho đến nay. Trong thời

giA sống ly thân, chị Ch đã tạo nhiều cơ hội gặp gỡ, hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng không được giải quyết dứt điểm nên không thể đoàn tụ. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Ch đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Ah A.

Về con ch: Chị Ch và Ah A không có con ch, hiện nay chị Ch không có thai nghén gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị Ch và Ah A không có tài sản ch, không có nghĩa vụ ch về tài sản nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 23-6-2022, Ah Vũ Thế A có lời khai phù hợp với lời khai của chị Ch về thời giA kết hôn, quá trình ch sống. Về nguyên nhân mâu thuẫn, theo Ah A: Ngoài nguyên nhân như chị Ch trình bày còn có nguyên nhân khác là do chị Ch có dấu hiệu không ch thủy. Cụ thể, từ tháng 6 năm 2021, Ah A nghi ngờ chị Ch có quA hệ ngoại tình với người khác. Mặc dù không bắt gặp trực tiếp nhưng Ah A có một số tin nhắn cũng như hình ảnh để chứng minh. Tuy vậy, Ah A vẫn chấp nhận chị Ch. Từ tháng 8 năm 2021, vợ chồng ly thân; trong thời giA này, Ah A vẫn thường xuyên giữ liên lạc để hòa giải mâu thuẫn nhưng do chị Ch kiên quyết ly hôn nên đoàn tụ không thành. Nay chị Ch xin ly hôn, Ah A xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không nhất trí ly hôn.

Về con ch và tài sản: Ah A cũng xác định vợ chồng chưa có con ch, không có tài sản ch, không phải thực hiện nghĩa vụ ch về tài sản. Nay ly hôn, Ah A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả trAh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Ch, Ah A là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quA hệ hôn nhân: QuA hệ vợ chồng giữa chị Lê Thị Hồng Ch và Ah Vũ Thế A là quA hệ hôn nhân hợp pháp vì được xây dựng trên cơ sở tự nguyện và được Ủy bA nhân dân xã HC, huyện HH, tỉnh Nam Định đăng ký kết hôn ngày 09-10-2020.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Ch thì thấy: Trong suốt quá trình ch sống, do tính tình, quA điểm sống không hợp nên giữa chị Ch và Ah A thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Bên cạnh đó, kể từ tháng 6 năm 2021, Ah A cho rằng chị Ch có dấu hiệu không ch thủy nên vợ chồng không còn tin tưởng nhau. Ah A, chị Ch đã chấm dứt cuộc sống ch từ tháng 8 năm 2021 cho đến nay. Trong thời giA ly thân, chị Ch và Ah A cũng không có biện pháp cụ thể, thiết

thực để hòa giải mâu thuẫn, đoàn tụ gia đình. Trên cơ sở lời khai của chị Ch và Ah A, Hội đồng xét xử xác định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ch và Ah A là có thật, được Ah A và chị Ch xác nhận; Ah A, chị Ch đã ly thân thời gian dài. Đến nay, chị Ch xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên không chấp nhận yêu cầu đoàn tụ của Ah A. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Ch, cho chị Ch được ly hôn Ah A là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con ch, tài sản: Quá trình giải quyết vụ án, chị Ch, Ah A xác định không có con ch, không có tài sản ch, không phải thực hiện nghĩa vụ ch về tài sản. Do chị Ch, Ah A đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Hồng Ch phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị Hồng Ch và Ah Vũ Thế A.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lê Thị Hồng Ch phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số 0006221 ngày 23-6-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu; chị Lê Thị Hồng Ch đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Ah A, chị Ch được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAD tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Hải Cường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Hòe

